

Số: 29/2024/QĐST-HNGĐ

T1, ngày 27 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ngọc Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Ông Trần Văn Hiểu.

2) Bà Tô Thị Hương.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 30/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2024 về việc “ Tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phạm Hồng Th, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn TL, xã NP, huyện T1, tỉnh T2.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã ĐC, huyện T1, tỉnh T2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2-1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận cho anh Phạm Hồng Th và chị Nguyễn Thị M được thuận tình ly hôn.

2-2. Về con chung: Anh Phạm Hồng Th và chị Nguyễn Thị M có 02 con chung là Phạm Nguyễn Bảo L, sinh ngày 19/12/2017, con Phạm Đăng A, sinh ngày 19/6/2020. Giao cho anh Phạm Hồng Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phạm Nguyễn Bảo L, giao cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phạm Đăng A. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Phạm Hồng Th và chị Nguyễn Thị M được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung và được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2-3. Về tài sản chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

2-4. Về án phí: Anh Phạm Hồng Th phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T1 theo biên lai thu số 0002598 ngày 22 tháng 3 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng Tòa án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Ngọc Huyền